TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 412/2019/HS-PT
Ngày: 25-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán: 1/ Bà Nguyễn Hoàng Anh

2/ Ông Trần Minh Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2019 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 271/2019/TLPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Lê Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HS-ST ngày 21/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Lê Văn P; sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Định; Thường trú: Thôn A, xã B, thị xã C, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: đường A1, phường B1, Quận C1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê P1 và bà Huỳnh Thị P2; hoàn cảnh gia đình: Có vợ và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Người bào chữa: Ông Nguyễn Đình Thái H, luật sư của Văn phòng luật sư H2 thuộc Đoàn luật sư Thành phố Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo Lê Văn P (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 6/2017, Ngân hàng VP phát hiện Lê Văn P làm giả sao kê giao dịch của Ngân hàng VP – Chi nhánh Bình Phú, Chi nhánh An Lạc, hợp đồng lao động của Công ty TNHH TMDV VT và giấy xác nhận tạm trú của Công an phường BA, Quận C1 nên định trình báo sự việc cho Cơ quan Công an. Tuy nhiên, ngày 23/6/2017, do phát hiện đối tượng P đang ngồi tại quán cà phê Nhật Nguyệt 3, góc đường Ba Vì và Đồng Nai, Phường E, Quận N nên anh Nguyễn Việt Ngoan (là nhân viên Ngân hàng VP) đã trình báo sự việc cho Công an Phường E, Quận N đến hỗ trợ bắt giữ P đưa về làm rõ. Sau đó, Công an Phường E, Quận N báo cáo vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận N để chuyển hồ sơ sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, xác định hành vi phạm tội của Lê Văn P như sau: Do Lê Văn P từng làm việc trong lĩnh vực cho vay tài chính nên nắm bắt rõ quy trình cho vay vốn của các ngân hàng. Trong quá trình làm việc, P cất giữ lại nhiều bộ hồ sơ do khách hàng không quay lại lấy khi không được ngân hàng đồng ý cho vay. Do cần tiền sử dụng vào mục đích cá nhân nên P đã cắt các hình dấu đỏ của Công an phường, các ngân hàng và các công ty sau đó mang tới cửa hàng photocopy tại số 26 TĐT, phường HT, quận TP nhờ chị HTL (là nhân viên cửa hàng) scan vào các tài liệu như: Bản sao kê lương, giấy xác nhận tạm trú, hợp đồng lao động để hoàn thiện hồ sơ vay vốn và mở thẻ tín dụng tại các ngân hàng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2016 đến tháng 5/2017, P đã làm giả nhiều bảng sao kê lương của Ngân hàng VP, hợp đồng lao động của Công ty TNHH TMDV VT, giấy xác nhận tạm trú của Công an phường BA, Quận C1 thành 04 bộ hồ sơ để P trực tiếp nộp hồ sơ xin vay tiền và đã vay tiền được của các ngân hàng, cụ thể như sau:

- Tháng 10/2016, làm giả bộ hồ sơ đề nghị Ngân hàng Standard Chartered, địa chỉ số 37 đường TĐT mở thẻ tín dụng với hạn mức 34.000.000 đồng. Qua kết luận giám định số 305/KLGĐ-TT ngày 19/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận hình dấu trên bảng sao kê tài khoản làm giả bằng phương pháp in phun màu.

- Tháng 4/2017, làm giả bộ hồ sơ để vay tiền của Ngân hàng Standard Chartered, địa chỉ số 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1 với số tiền 111.000.000 đồng. Qua kết luận giám định số 305/KLGĐ-TT ngày 19/2/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận hình dấu trên bảng sao kê tài khoản làm giả bằng phương pháp in phun màu.

- Tháng 5/2017, làm giả bộ hồ sơ đề nghị ngân hàng TMCP Sài Gòn, địa chỉ số 242 đường CQ, Quận 1 mở thẻ tín dụng với hạn mức 35.000.000 đồng. Qua kết luận giám định số 947/KLGĐ-TT ngày 28/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận bảng sao kê tài khoản và giấy xác nhận tạm trú là giả.

- Tháng 5/2017, làm giả bộ hồ sơ đề nghị Ngân hàng TMCP KT, địa chỉ số 36 đường PĐL, Quận BT mở thẻ tín dụng với hạn mức 34.000.000 đồng. Qua kết luận giám định số 273/KLGĐ-TT ngày 06/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận bảng sao kê tài khoản và giấy xác nhận tạm trú là giả.

Tổng số tiền Lê Văn P vay được tại các Ngân hàng trên là 214.000.000 đồng, số tiền vay được P dùng để trả nợ, tiêu xài cá nhân và cho người khác vay lại để lấy lãi.

Ngoài 04 bộ hồ sơ vay tiền tự làm cho mình, P còn làm giả tài liệu cho một số đối tượng khác, cụ thể như sau:

- Làm cho Đinh Văn H3, sinh năm 1985 02 bộ hồ sơ giả gồm bảng sao kê lương của Ngân hàng VP, hợp đồng lao động của công ty TNHH TMDV VT, giấy xác nhận tạm trú của Công an phường BA Quận C1 để vay tiền tại Ngân hàng Standard Chartered, Ngân hàng TMCP SG nhưng H3 nói chưa vay được. Qua kết luận giám định số 305/KLGĐ-TT ngày 19/3/2018 và số 902/KLGĐ-TT ngày 25/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận sao kê tài khoản lương mang tên Đinh Văn H3 là giả.

- Làm cho 03 đối tượng không rõ lai lịch 03 giấy xác nhận tạm trú của Công an phường BA, Quận C1 mỗi tờ giá 500.000 đồng. Sau đó các đối tượng này sử dụng như thế nào thì P không rõ.

Ngoài những tài liệu giả như đã sử dụng như trên, qua khám xét nơi ở và thu giữ trong người Lê Văn P, Cơ quan điều tra còn thu giữ một số đồ vật, tài liệu như: 01 máy vi tính xách tay, 03 điện thoại di động cùng 05 sim điện thoại, 01 xe gắn máy biển số 77F1-037.28, 01 giấy đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe, 211 tài liệu bản chính và một số tài liệu bản photo, 14 hộp hình chữ nhật, 12 thẻ ngân hàng các loại, 02 thẻ thành viên cà phê, du lịch, 32 tấm hình của P.

Qua kết luận giám định số 44/KLGĐ-TT ngày 03/01/2018, số 602/KLGĐ-TT ngày 19/5/2018, số 902/KLGĐ-TT ngày 25/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận trong số 211 tài liệu bản chính thu giữ ở nhà và trong người Lê Văn P có 179 tài liệu làm giả.

Quá trình điều tra, Lê Văn P khai nhận hành vi làm giả các tài liệu gồm giấy xác nhận tạm trú và bảng sao kê lương nhằm mục đích lập hồ sơ đi vay tiền và mở thẻ tín dụng tại các ngân hàng như trên. Ngoài ra, P còn khai nhận trong số 211 tài liệu bản chính bị thu giữ thì đa số các tài liệu này do P làm giả, còn một số tài liệu giả do đối tượng tên Cường (không rõ lai lịch) từng có thời gian làm việc tại Công ty TNHH TMDV VT) đưa cho P.

Đối với Đinh Văn H3, P khai nhận Hùng không biết những hồ sơ trên do P làm giả, do P nói với Hùng có mối quan hệ có thể làm được những hồ sơ này cho Hùng và khi vay được phải trả công cho P nhưng do Hùng chưa vay được nên chưa trả công. Qua ghi lời khai nhân viên ngân hàng Standard Chartered và ngân hàng TMCP SG được biết có nhận hồ sơ xin vay tiền của khách hàng Đinh

Văn H3 nhưng hồ sơ này không được giải ngân do phát hiện sao kê lương là tài liệu giả, đồng thời các nhân viên ngân hàng này không nhớ đặc điểm nhận dạng của H3 nên không tiến hành nhân dạng được, việc P làm giả các tài liệu trên H3 không biết. Do đó, chưa đủ cơ sở xử lý H3 về hành vi làm giả và sử dụng giấy tờ giả.

Đối với HTL là nhân viên cửa hàng photocopy số 26 đường TĐT, phường HT, quận TP, xác định có scan cho P những văn bản và đơn xác nhận có hình dấu đỏ nhưng không biết là P đang làm giả và sử dụng vào mục đích gì. Do đó, không đủ cơ sở xác định chị HTL đồng phạm với P về hành vi làm giả giấy tờ.

Đối với đối tượng tên CU do chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HS-ST ngày 21/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 267; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/6/2019, bị cáo Lê Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nhận ra sai phạm của mình. Bị cáo phạm tội một phần lỗi do phía ngân hàng cho vay tiền quá dễ. Hiện bị cáo đã có gia đình, vợ đang mang bầu, bị cáo đã cố gắng trả tiền cho ngân hàng nên tính nguy hiểm cũng không còn. Do đó, xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo, kết hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Từ tháng 12/2016 đến tháng 5/2017, bị cáo Lê Văn P đã dùng phương pháp cắt hình dấu, scan, in phun màu để làm giả nhiều bảng sao kê lương của Ngân hàng, hợp đồng lao động, giấy xác nhận tạm trú để làm thành 04 bộ hồ sơ trực tiếp nộp xin vay tiền và đã vay tiền của các Ngân hàng Techcombank, SCB và Standard Chartered; làm 02 bộ hồ sơ cho Đinh Văn H3 vay tiền ở Ngân hàng Standard Chartered và SCB. Ngoài ra, bị cáo P còn làm giả 170 tài liệu khác như đơn xin xác nhận tạm trú, đơn xin xác nhận mức lương, sao kê tài khoản, hợp đồng lao động (thu giữ trong balo của bị cáo).

[2] Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo P, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo điểm b khoản 2 Điều 267 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính Nhà nước, tổ chức và xâm phạm sự hoạt động bình thường, uy tín của cơ quan Nhà nước, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về con dấu, tài liêu hoặc giấy tờ khác, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, án sơ thẩm cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đã xét xử bị cáo P với mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù là phù hợp.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo P làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy trước và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử xem xét. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do đó, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 1; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Quận 1; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- TAND Quận 1 (2)
- Công an Quận 1; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Việt Tiên